

TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



# BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

(Giấy phép HĐKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006

Giấy phép điều chỉnh số 32/UBCK-GP của UBCKNN cấp ngày 15/08/2007

Giấy phép điều chỉnh số 147/UBCK-GP của UBCKNN cấp ngày 08/08/2008)

## ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Giấy đăng ký giao dịch số: ..... /ĐKGD do Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày ... tháng ... năm 200...)

**Bản Công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:**

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Địa chỉ: Lầu 3 – 4 – 5 Toà nhà Estar, 147–149 Võ Văn Tần, Q.3, TP.HCM

ĐT: 84.8 6299 2006 - Fax: 84.8 6299 2007

Website: [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn) - Email: [vdsc@vdsc.com.vn](mailto:vdsc@vdsc.com.vn)

### Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: **Nguyễn Miên Tuấn** – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Lầu 3-4-5 Toà nhà Estar, 147–149 Võ Văn Tần, Q.3, TP.HCM

ĐT: 84.8 6299 2006 - Fax: 84.8 6299 2007

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

(Giấy phép HKKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006

Giấy phép điều chỉnh số 32/UBCK-GP của UBCKNN cấp ngày 15/08/2007

Giấy phép điều chỉnh số 147/UBCK-GP của UBCKNN cấp ngày 08/08/2008)



### ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu	: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT
Mệnh giá	: 10.000 đồng
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	: 33.000.000 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch	: 330.000.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi tỷ đồng).

#### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

#### CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Địa chỉ	: 8th Floor, Saigon Riverside Office Centre, 2A-4A Tôn Đức Thắng, Q.1, Tp. HCM
Điện thoại	: 84.8 3824 5252
Fax	: 84.8 3824 5250
Website	: <a href="http://www.ey.com/vn">www.ey.com/vn</a>

**MỤC LỤC**

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	5
1.	Rủi ro về kinh tế.....	5
2.	Rủi ro về pháp luật.....	5
3.	Rủi ro lãi suất.....	5
4.	Rủi ro thanh khoản .....	5
5.	Rủi ro trong hoạt động .....	6
6.	Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết.....	6
7.	Rủi ro cạnh tranh .....	6
8.	Rủi ro khác .....	6
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	7
III.	CÁC KHÁI NIỆM.....	8
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....	9
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	9
2.	Cơ cấu tổ chức .....	10
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty .....	11
4.	Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	14
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của VDSC.....	15
6.	Hoạt động kinh doanh.....	15
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	29
8.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	30
9.	Chính sách đối với người lao động.....	33
10.	Chính sách cổ tức.....	34
11.	Tình hình tài chính .....	34
12.	Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng .....	37
13.	Tài sản.....	48

14.	Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo .....	49
15.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch .	50
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	50
V.	CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....	51
1.	Loại chứng khoán .....	51
2.	Mệnh giá.....	51
3.	Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch.....	51
4.	Phương pháp tính giá .....	51
5.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	51
6.	Các loại thuế có liên quan.....	51
VI.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	55
VII.	PHỤ LỤC.....	55

# NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam có mối quan hệ mật thiết đến sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam. Khi nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng thì sẽ có tác động tích cực đến sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam và ngược lại.

Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) phụ thuộc chặt chẽ vào biến động của nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam. Khi nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam tăng trưởng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của VDSC và ngược lại khi nền kinh tế Việt Nam chậm phát triển sẽ có những tác động tiêu cực đến sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam và gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của VDSC.

### 2. Rủi ro về pháp luật

Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần trên TTCK Việt Nam, VDSC chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán... bao gồm Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung, chậm ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán, các loại thuế... có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của VDSC.

### 3. Rủi ro lãi suất:

Biến động lãi suất trên thị trường tiền tệ có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh chứng khoán của VDSC. Do nguồn vốn kinh doanh của công ty có một phần từ vốn vay tín dụng, do đó khi lãi suất thay đổi sẽ ảnh hưởng đến chi phí hoạt động của công ty, điều này sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó khi lãi suất huy động trên thị trường tăng hay giảm, nhà đầu tư có thể cân nhắc tới việc chuyển một phần vốn đầu tư trên thị trường chứng khoán sang hình thức gửi tiết kiệm với lãi suất cố định hoặc ngược lại.

### 4. Rủi ro thanh khoản

Danh mục đầu tư tự doanh của VDSC bao gồm cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu chưa niêm yết và trái phiếu. Rủi ro có thể xảy ra nếu giá thị trường của các loại chứng khoán này giảm nhanh nhưng VDSC không thể bán ra.

## 5. Rủi ro trong hoạt động

Thiệt hại có thể xảy ra trong quá trình nhập lệnh của nhân viên môi giới do nhập sai lệnh của khách hàng. Bộ phận Kiểm soát Nội bộ được thiết lập kiểm tra việc tuân thủ quy trình nhập lệnh và tổ chức huấn luyện nhân viên nhằm giảm thiểu rủi ro. Các bằng chứng trong giao dịch như phiếu lệnh, băng ghi âm, hợp đồng và dữ liệu điện tử luôn được VDSC lưu giữ lại.

Hệ thống giao dịch và kế toán trong tình trạng bị xâm nhập hoặc phá hủy, hoặc không sẵn sàng có thể gây thiệt hại khó lường. VDSC tổ chức bảo trì, kiểm tra, bảo mật, so khớp dữ liệu và sao lưu hàng ngày cũng như lưu trữ và bảo quản dữ liệu ở nhiều nơi, nhiều dạng khác nhau nhằm hạn chế tối đa rủi ro phát sinh.

## 6. Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết

Việc đưa cổ phiếu VDSC lên giao dịch trên UPCoM sẽ đem lại những lợi ích đáng kể cho Công ty như uy tín và thương hiệu; tăng cường tính thanh khoản cổ phiếu; hướng tới việc chuẩn mực hóa công tác quản trị; điều hành theo mô hình quản trị công ty ưu việt. Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cổ phiếu trên TTCK là điều không tránh khỏi. Giá cả chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố, trong đó tình hình hoạt động kinh doanh của tổ chức đăng ký giao dịch chỉ là một yếu tố mang tính tham khảo. Giá cả biến động phụ thuộc rất nhiều vào cung cầu cổ phiếu, yếu tố tâm lý nhà đầu tư, sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, tình hình kinh tế - xã hội ... Sự biến động giá cả cổ phiếu chung trên thị trường chắc chắn có ảnh hưởng đến cổ phiếu VDSC.

## 7. Rủi ro cạnh tranh

Với hơn 100 công ty chứng khoán được cấp phép chính thức, tính cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán về khách hàng, chất lượng dịch vụ càng ngày càng trở nên gay gắt. VDSC thuộc nhóm công ty chứng khoán được phép triển khai đầy đủ các nghiệp vụ kinh doanh và có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với cổ đông chiến lược là Eximbank - một trong những ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, các công ty chứng khoán đã tham gia thị trường từ những ngày đầu thành lập, các công ty chứng khoán thuộc các ngân hàng thương mại nhà nước hay ngân hàng thương mại cổ phần... đều có những lợi thế riêng biệt trong khâu hỗ trợ nguồn vốn hoạt động, phát triển mạng lưới chi nhánh phục vụ, hỗ trợ khách hàng và tìm kiếm khách hàng.

## 8. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, hoạt động của công ty có thể chịu ảnh hưởng của thiên tai như động đất, lũ lụt, dịch bệnh ... mà khi xảy ra có thể gây thiệt hại tài sản của công ty cũng như ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của VDSC.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

- Ông Nguyễn Thành Long                      Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Miên Tuấn                      Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Hiếu                              Phó Tổng Giám đốc
- Ông Tôn Thất Diên Khoa                      Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Lê Minh Hiền                              Kế Toán trưởng

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do những người chịu trách nhiệm nêu trên và do Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp của VDSC soạn thảo. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên dữ liệu thực tế mà chúng tôi biết được, hoặc đã điều tra, thu thập một cách có hệ thống.

### III. CÁC KHÁI NIỆM

- **Bản công bố thông tin:** Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
- **Cổ phần:** Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- **Cổ phiếu:** Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
- **Cổ đông:** Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
- **Cổ tức:** Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.
- **Tổ chức đăng ký giao dịch:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)
- **Tổ chức kiểm toán:** Công ty TNHH Ernst & Young

**Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin:**

- VDSC Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
- UBCKNN Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- SGDKC Sở Giao dịch Chứng khoán
- HOSE Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
- HASTC Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- TTCK Thị trường Chứng khoán
- EXIMBANK Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT Hội đồng quản trị
- BKS Ban Kiểm soát
- BTGD Ban Tổng Giám đốc
- KSNB Kiểm soát nội bộ
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- BCTC Báo cáo tài chính
- CTCP Công ty cổ phần.



## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển


#### 1.1 Giới thiệu về Công ty

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**
- Tên tiếng Anh : **VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION**
- Tên viết tắt : **VDSC**
- Vốn điều lệ : 330.000.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi tỷ đồng)
- Trụ sở chính : Tầng 3-4-5 Estar Building, 147-149 Võ Văn Tần, Quận 3, Tp.HCM
- Số điện thoại : 84.8 6299 2006 - Fax : 84.8 6299 2007
- Email : [vdsc@vdsc.com.vn](mailto:vdsc@vdsc.com.vn)
- Website : [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn)
- Ngành nghề kinh doanh:
  - ❖ Môi giới chứng khoán;
  - ❖ Tư vấn đầu tư chứng khoán và lưu ký chứng khoán;
  - ❖ Tự doanh chứng khoán;
  - ❖ Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

#### 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

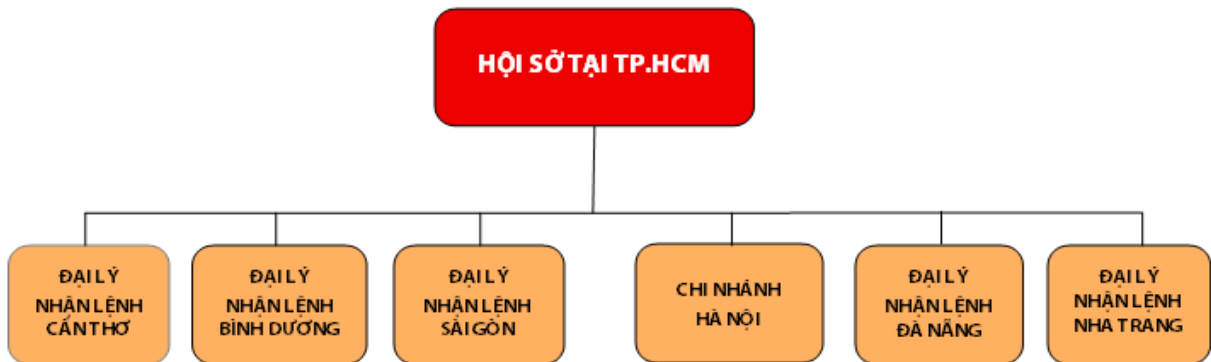
VDSC được UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 32/UBCK-GPĐKKD ngày 21/12/2006 với số vốn điều lệ là 100 tỷ đồng. Ngày 15/08/2007, UBCKNN đã chấp thuận cho VDSC tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 32/UBCK-GP. Đến ngày 08/08/2008, VDSC có vốn điều lệ là 330 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 147/UBCK-GP. Các cột mốc quan trọng trong quá trình hoạt động của VDSC:

- |           |   |
|-----------|---|
| 12 – 2006 | Thành lập với vốn điều lệ 100 tỷ đồng.  |
| 08 – 2007 | VDSC tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng từ việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá phát hành là 200 tỷ đồng.   |
| 12 – 2007 | Khai trương Đại lý nhận lệnh Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang.   |
| 02 – 2008 | Chi nhánh Hà Nội được thành lập và đi vào hoạt động.  |
| 08 – 2008 | VDSC tăng vốn điều lệ lên 330 tỷ đồng từ việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá phát hành là 30 tỷ đồng cho cổ đông chiến lược là Ngân hàng thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam. |
| 09 – 2008 | Khai trương Đại lý nhận lệnh Sài Gòn.   |

- 10 – 2008 Khai trương Đại lý nhận lệnh Bình Dương.
- 10 – 2008 VDSC nhận giải thưởng Cúp vàng “Thương hiệu chứng khoán uy tín” và “Công ty Cổ phần hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB), Trung tâm Thông tin tín dụng Ngân hàng Việt Nam (CIC) và Tạp chí Chứng khoán Việt Nam – UBCKNN phối hợp tổ chức.
- 03 – 2009 VDSC giới thiệu Hệ thống giao dịch trực tuyến 

**2. Cơ cấu tổ chức**

Sơ đồ tổ chức của công ty



**HỘI SỞ CÔNG TY**

Địa chỉ : Lầu 3, 4, 5, Estar Building, 147 – 149 Võ Văn Tần, Quận 3, Tp.HCM  
 Điện thoại : 84.8 6299 2006  
 Fax : 84.8 6299 2007

**Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ : Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà 74 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
 Điện thoại : 84.4 6288 2006  
 Fax : 84.4 6288 2008

**Đại lý nhận lệnh Đà Nẵng**

Địa chỉ : 48 Trần Phú, Tp. Đà Nẵng  
 Điện thoại : 84.511 386 7084  
 Fax : 84.511 386 7085

**Đại lý nhận lệnh Nha Trang**

Địa chỉ : 63 Yersin, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hoà  
 Điện thoại : 84.58 356 1485  
 Fax : 84.58 382 6715

**Đại lý nhận lệnh Bình Dương**

Địa chỉ : 244 Đại lộ Bình Dương, Thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại : 84.650 383 4264

Fax : 84.650 383 4265

**Đại lý nhận lệnh Sài Gòn**

Địa chỉ : 28 – 30 Huỳnh Thúc Kháng, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại : 84.8 3915 1972

Fax : 84.8 3914 3150

**Đại lý nhận lệnh Cần Thơ**

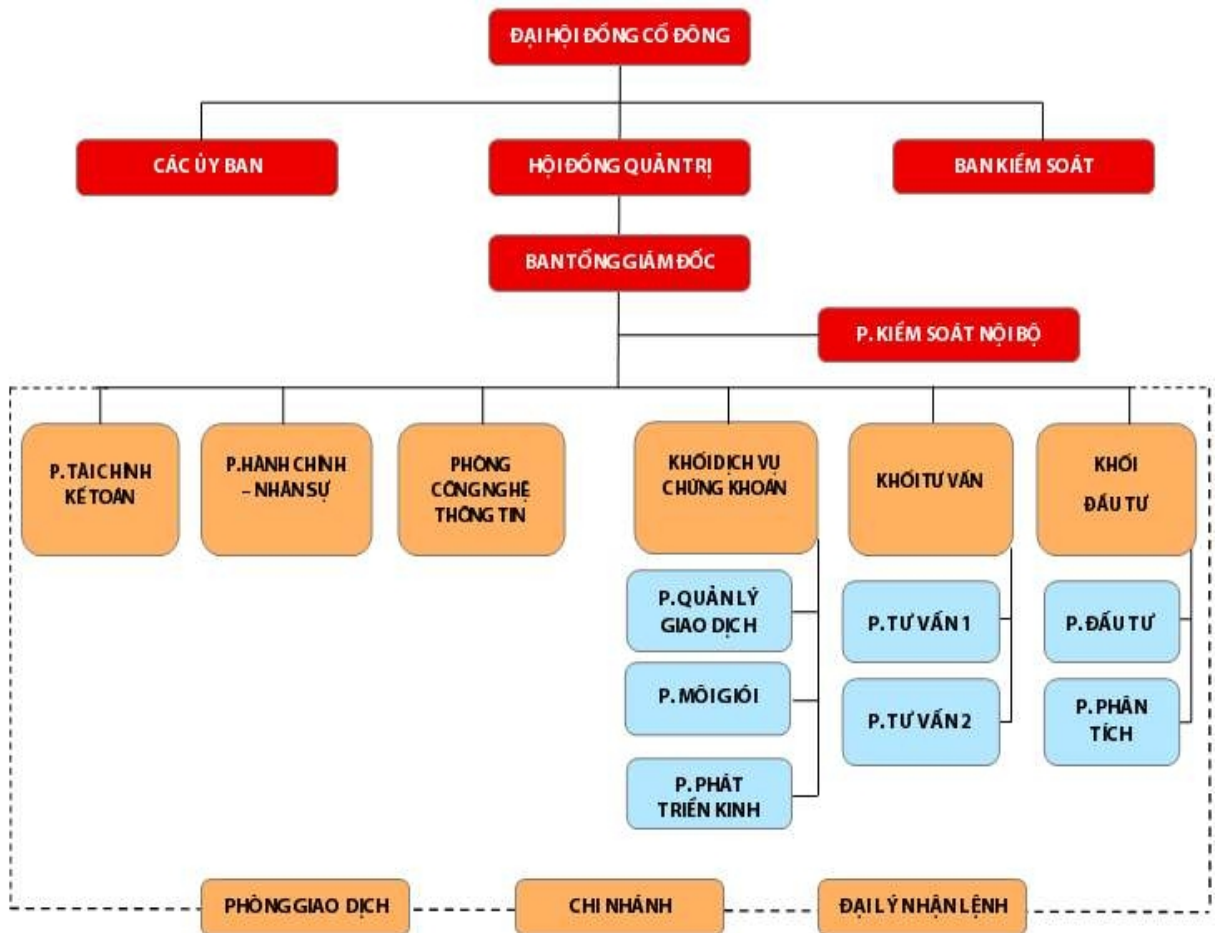
Địa chỉ : 08 Phan Đình Phùng, Tp.Cần Thơ

Điện thoại : 84.71 381 7578

Fax : 84.71 382 1916

**3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty**

Sơ đồ bộ máy quản lý của công ty



- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có quyền bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty. Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định. HĐQT có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.

- **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và bãi miễn. Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.

- **Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm và được sự ủy nhiệm đủ quyền hạn cần thiết để thi hành các quyết định của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc.

- **Các Ủy ban/Hội đồng**

Là các cơ quan do Hội đồng quản trị quyết định thành lập, thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện các chức năng chuyên môn cụ thể.

- **Khối Dịch vụ chứng khoán:**

Khối Dịch vụ chứng khoán bao gồm: Phòng quản lý giao dịch, Phòng môi giới và Phòng phát triển kinh doanh. Trong đó:

- Phòng Môi giới có chức năng quản lý hoạt động môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán và các sản phẩm dịch vụ có liên quan của toàn Công ty; Quản lý hoạt động môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán tại Hội sở; phát triển khách hàng đối với dịch vụ môi giới; tư vấn đầu tư cho khách hàng ; thực hiện công tác chăm sóc khách hàng.
- Phòng Quản lý giao dịch là đầu mối quản lý hoạt động giao dịch chứng khoán và các sản phẩm dịch vụ có liên quan của toàn Công ty; Quản lý hoạt động giao dịch chứng khoán tại Hội

sở; Quản lý giao dịch chứng khoán niêm yết và công ty đại chúng; Quản lý hoạt động lưu ký chứng khoán; Quản lý các dịch vụ gia tăng khác; Dịch vụ quản lý cổ đông.

- Phòng phát triển kinh doanh có nhiệm vụ phát triển khách hàng mới tham gia mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Công ty, giới thiệu các dịch vụ mới cho các nhà đầu tư.

- **Khối Tư vấn Tài chính doanh nghiệp**

Khối Tư vấn có chức năng cung cấp các dịch vụ tư vấn và tài chính doanh nghiệp, dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán cho khách hàng là các doanh nghiệp nhà nước, công ty TNHH, công ty cổ phần...

- **Khối Đầu tư**

Khối Đầu tư bao gồm Phòng Đầu tư và Phòng Phân tích.

- Phòng Đầu tư có chức năng thực hiện nghiệp vụ đầu tư tự doanh cho Công ty.
- Phòng Phân tích có chức năng tổng hợp, nghiên cứu, phân tích phục vụ hoạt động đầu tư của Công ty và cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư cho khách hàng; giữ vai trò là trung tâm thông tin của Công ty và các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng Giám đốc.

- **Phòng Kiểm soát nội bộ**

Phòng Kiểm soát nội bộ có chức năng kiểm tra, giám sát tuân thủ các quy định pháp luật, quy định, quy trình nội bộ trong Công ty; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định phân quyền của cán bộ quản lý; quản lý hệ thống văn bản lập quy; công tác pháp chế và các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng Giám đốc.

- **Phòng Tài chính kế toán**

Phòng Tài chính kế toán có chức năng quản lý kế hoạch kinh doanh của Công ty; quản lý nguồn vốn; quản lý chế độ tài chính kế toán; thực hiện công tác kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết và hậu kiểm chứng từ kế toán và các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng Giám đốc.

- **Phòng Hành chính - Nhân sự**

Phòng Hành chính – Nhân sự có chức năng quản lý và phát hành văn thư; quản lý tài sản và sử dụng chi phí; thực hiện công tác bảo vệ và an ninh; thực hiện công tác hành chính phục vụ; thực hiện công tác tuyển dụng; quản lý nhân sự và đào tạo; quản lý lương và chế độ đãi ngộ và các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng Giám đốc.

- **Phòng Công nghệ thông tin**

Phòng Công nghệ thông tin có chức năng thực hiện công tác quản trị mạng cho toàn Công ty; công tác quản trị hệ thống công nghệ thông tin; công tác an toàn và bảo mật thông tin; công tác quản lý hệ thống chứng khoán lõi; phát triển ứng dụng công nghệ và các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng Giám đốc.

## 4. Cơ cấu cổ đông của Công ty

## 4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tính đến ngày 12/06/2009

Stt	Tên Cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam (Eximbank)	059023	7, Lê Thị Hồng Gấm, P. NTB, Q.1, TP.HCM	5.970.000	18,09%
2	Tổng Công ty thương mại Sài Gòn (Satra)	4106000103	275B Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM	2.430.000	7,36%
3	Công ty CP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu	4103002438	Số 5-7 Trịnh Văn Cấn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP.HCM	5.130.000	15,55%
4	Công ty CP cung ứng tàu biển Sài Gòn	4103004388	2A Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1	2.430.750	7,37%
5	Bà Vương Thị Vân	011713666	B7, Giảng Võ, Hà Nội	1.810.000	5,48%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>17.770.750</b>	<b>53,85%</b>

## 4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 12/06/2009

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Thời điểm 12/06/2009*	
			Số lượng CP	% sở hữu
1	Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam (Eximbank)	Số 7, Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM	5.970.000	18.09
2	Công ty CP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu	Lầu 1, 21-23 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Bến Nghé, Q1, TP.HCM	5.130.000	15,55
3	Tổng Công ty thương mại Sài Gòn (Satra)	275B Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM	2.430.000	7,36
4	Ông Nguyễn Miên Tuấn	308/9 Hoàng Văn Thụ, P.4, Q. Tân Bình, TP.HCM	785.000	2,38
5	Ông Nguyễn Vạn Lý	20/C76 Đường 3/2, P12, Q10, TP.HCM	500.000	1,52
	<b>Tổng cộng</b>		<b>14.815.000</b>	<b>44,89</b>

*Ghi chú: (\*) Vốn điều lệ thời điểm 12/06/2009 là 330 tỷ đồng.*

*Tổng Số cổ phiếu của các cổ đông sáng lập là 14.815.000 cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm theo quy định Luật doanh nghiệp, cụ thể từ ngày 15/12/2006 đến ngày 15/12/2009.*

**4.3. Cơ cấu cổ đông Công ty tại thời điểm 12/06/2009**

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
1	Tổ chức	06	16.829.800	51,00%
	- Trong nước	06	16.829.800	51,00%
	- Nước ngoài	0	0	0,00%
2	Cá nhân	314	16.170.200	49,00%
	- Trong nước	314	16.170.200	49,00%
	- Nước ngoài	0	0	0,00%
@	<b>Tổng cộng</b>	<b>320</b>	<b>33.000.000</b>	<b>100,00%</b>

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của VDSC**

Không có.

**6. Hoạt động kinh doanh****6.1. Sản phẩm, dịch vụ chính**

VDSC được cấp phép hoạt động tất cả các loại hình dịch vụ liên quan đến chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam bao gồm:

**6.1.1 Dịch vụ Môi giới Chứng khoán**

Với quy mô hoạt động gồm trụ sở chính tại TPHCM, chi nhánh tại Hà Nội và 5 đại lý nhận lệnh Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang, Sài Gòn, Bình Dương lần lượt được khai trương từ giữa cuối tháng 12/2007 đến tháng 10/2008. Đến 31/05/2009, VDSC đã quản lý hơn 13.781 tài khoản, trong đó có 13.647 tài khoản của cá nhân trong nước, 29 tài khoản của tổ chức trong nước, 103 tài khoản của cá nhân nước ngoài và 2 tài khoản tổ chức nước ngoài.

Từ tháng 03/2009, VDSC đã đưa hệ thống giao dịch trực tuyến eDragon (trading online) vào hoạt động. Trong năm 2008, thị phần môi giới của VDSC tại Hose vào khoảng 2,1% và thị phần môi giới tại Hasc vào khoảng 0,8%. Ngoài ra, VDSC còn triển khai khá mạnh hoạt động môi giới chứng khoán chưa niêm yết.

❖ **Dịch vụ môi giới cho nhà đầu tư tổ chức và cá nhân**

VDSC chú trọng phát triển dịch vụ phân tích, hệ thống giao dịch và dịch vụ hỗ trợ đi kèm. Các sản phẩm cung cấp bao gồm:

- Đặt lệnh qua hệ thống Call Center, fax, email hay qua phương thức giao dịch trực tuyến;

- Các dịch vụ hỗ trợ quản lý tài khoản giao dịch hoặc thông tin cho nhà đầu tư thông qua SMS, Website và Call Center;
- Ứng trước tiền bán chứng khoán;
- Kết hợp ngân hàng hỗ trợ khách hàng có nhu cầu vay cầm cố chứng khoán niêm yết và OTC nhằm tăng cường nguồn vốn đầu tư;
- Thực hiện nghiệp vụ REPO và dịch vụ báo giá cổ phiếu OTC;
- Các dịch vụ thu xếp vốn cho nhà đầu tư.

#### ❖ Dịch vụ môi giới chứng khoán chưa niêm yết.

Với đội ngũ nhân sự môi giới nhiều kinh nghiệm và chuyên nghiệp, từ khi thành lập đến nay, VDSC đã cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán chưa niêm yết với chất lượng tốt nhất cho nhiều khách hàng tổ chức trong và ngoài nước. Lợi thế quản lý cổ đông cho Eximbank đã tạo điều kiện để VDSC đẩy mạnh nghiệp vụ kinh doanh này, tạo được nguồn thu nhập ổn định và phát triển thêm các nhà đầu tư mới.

Ngoài ra, VDSC còn kết hợp với ngân hàng hỗ trợ khách hàng có nhu cầu vay cầm cố chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết nhằm gia tăng nguồn vốn đầu tư, thực hiện nghiệp vụ REPO và dịch vụ báo giá chứng khoán chưa niêm yết, các dịch vụ về dàn xếp vốn cho nhà đầu tư.

#### ❖ Quản lý cổ đông

VDSC nhận ủy quyền của các tổ chức phát hành chưa niêm yết thực hiện:

- Quản lý việc chuyển nhượng cổ phần
- Chi trả cổ tức và các quyền khác liên quan đến cổ đông

Với dịch vụ này, VDSC góp phần tăng cường tính truyền thông giữa doanh nghiệp – cổ đông và mang lại sự hài lòng cho cổ đông của các doanh nghiệp bởi sự chuyên nghiệp, nhanh chóng và thuận tiện. Hiện nay dịch vụ quản lý cổ đông đã được VDSC nâng cấp triển khai trực tuyến nhằm mang lại thuận lợi nhất cho tổ chức phát hành và nhà đầu tư.

Là một trong những đơn vị tiên phong trong việc rút ngắn thời gian chuyển nhượng, hiện nay là T+0 (nhà đầu tư có thể mua và bán ngay trong ngày), VDSC hiện đã và đang quản lý hơn 10.000 cổ đông cho các doanh nghiệp: Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank), Công ty cổ phần Bảo hiểm Nhà Rồng (Bảo Long), Công ty cổ phần Bệnh viện Tim Tâm Đức, Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai, Công ty cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy, Công ty cổ phần Pymepharco và Công ty cổ phần Mỹ thuật và Truyền thông.



### ❖ Cung cấp các sản phẩm thông tin

Hiểu được một cách rõ ràng nhu cầu thật sự của các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư chứng khoán chính là THÔNG TIN, VDSC đang tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động này. Hiện tại, VDSC đang là một trong những công ty chứng khoán đầu tư cho hệ thống thông tin tốt nhất nhằm phục vụ cho mọi đối tượng từ các nhà đầu tư cá nhân cho đến các tổ chức đầu tư chuyên nghiệp. Hiện nay, VDSC đang triển khai đồng bộ 05 sản phẩm chuyên biệt sau:

- Bản tin chứng khoán ngày
- Bản tin chứng khoán tuần
- Báo cáo phân tích công ty
- Bản phân tích kỹ thuật hàng tuần
- Báo cáo chiến lược đầu tư hàng tháng

Nội dung các Bản tin bao gồm:

- Bình luận, nhận định diễn biến tình hình thị trường chứng khoán;
- Các thông tin mới nhất được công bố từ SGDCK, TTGDCK và các Công ty niêm yết;
- Các tin tức và những bài bình luận tổng hợp về tình hình kinh tế, tài chính;
- Tham khảo giá cả các loại cổ phiếu từ thị trường chưa niêm yết;
- Những thông tin phân tích từ VDSC hoặc các nguồn thông tin khác;
- Phân tích kỹ thuật, dự báo xu hướng thị trường và một số cổ phiếu tiêu biểu.
- Tổng hợp, phân tích và dự đoán thông tin kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước, thông tin ngành, doanh nghiệp và chiến lược đầu tư.

### 6.1.2 Hoạt động tự doanh

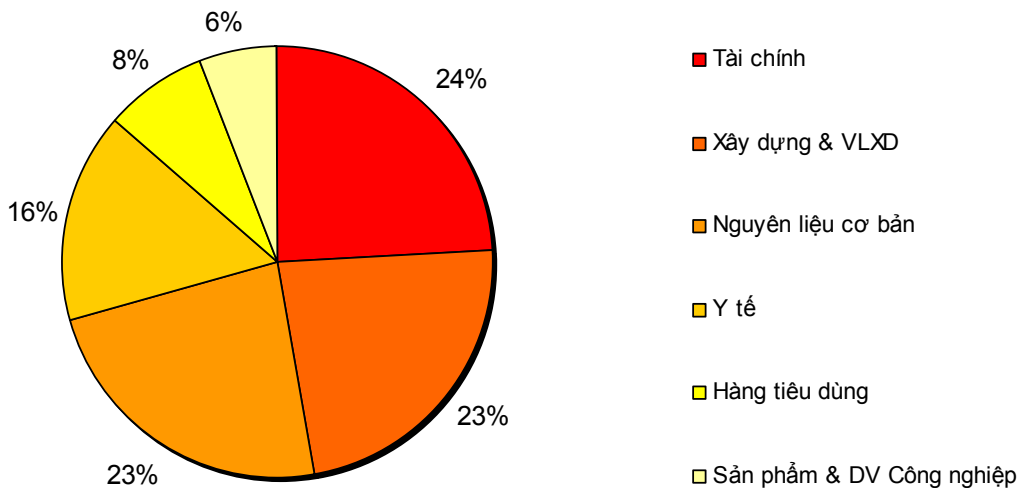
VDSC sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu, vốn vay tín dụng để đầu tư vào cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu chưa niêm yết và các loại trái phiếu. VDSC đã xây dựng danh mục đầu tư tự doanh hợp lý và hiệu quả bao gồm các chứng khoán niêm yết, chưa niêm yết, trên nguyên tắc đa dạng hoá danh mục đầu tư để phân tán rủi ro, đảm bảo cân bằng và tập trung vào các chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt, ổn định. VDSC không đầu tư vào bất động sản, vàng hay ngoại tệ.

VDSC thực hiện chính sách sử dụng vốn thận trọng, xác định được một chiến lược đầu tư thích hợp cho từng thời kỳ và thay đổi của thị trường. Hoạt động đầu tư được chuẩn hóa bằng các qui định, quy trình thực hiện công việc rõ ràng từ giai đoạn thu thập thông tin, phân tích cơ hội đầu tư và xét duyệt của Ban điều hành/Hội đồng đầu tư. Các quy chế đầu tư, quy chế hoạt động của Hội đồng đầu tư, các quy trình hướng dẫn thực hiện và giám sát hoạt động đầu

tư được ban hành để đảm bảo hoạt động đầu tư mang lại hiệu quả cao nhất và phù hợp với chính sách quản lý rủi ro của VDSC. Danh mục đầu tư được phân bổ hợp lý theo cơ cấu về thời gian đầu tư, cổ phiếu niêm yết và chưa niêm yết, cơ cấu về ngành nghề, giá trị đầu tư, tỷ lệ sở hữu nhằm đảm bảo việc quản lý rủi ro và mang lại hiệu quả cao nhất.

Với phương châm tổ chức hoạt động tự doanh minh bạch, tránh xung đột lợi ích giữa Công ty và khách hàng. Song song với các qui định về nghiệp vụ, VDSC đã xây dựng một đội ngũ cán bộ đầu tư chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp cao. Đây là một yêu cầu khắt khe nhằm hướng tới xây dựng VDSC trở thành một nhà đầu tư có tổ chức hiệu quả và chuyên nghiệp.

**CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH NGHỀ  
31/12/2008**



**6.1.3 Dịch vụ Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp**

Với đội ngũ chuyên viên tư vấn nhiều kinh nghiệm và tận tâm, VDSC đã cung cấp các giải pháp tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu huy động vốn và yêu cầu phát triển hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Dịch vụ Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp của VDSC bao gồm:

❖ **Tư vấn cổ phần hoá**

Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thường gắn liền với các thay đổi về cơ cấu sở hữu và hoạt hình doanh nghiệp; chuyển đổi doanh nghiệp cũng gắn liền với việc chuyển đổi cơ cấu tổ chức và quy chế quản trị doanh nghiệp và nhiều thay đổi khác đòi hỏi doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp và người lao động cần phải thích ứng. Chính vì vậy, để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh vẫn tiến triển bình thường thì quá trình chuyển đổi cần phải được chuẩn bị và tổ

chức một cách nhanh chóng, khoa học và chuyên nghiệp. VDSC hiện đang cung cấp các dịch vụ tư vấn cổ phần hóa và chuyển đổi doanh nghiệp như sau:

- Tư vấn cổ phần hóa, chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần:
  - ✓ Định giá doanh nghiệp;
  - ✓ Xử lý các vấn đề về tài chính, cơ cấu tổ chức và quản trị doanh nghiệp;
  - ✓ Xây dựng đề án cổ phần hóa;
  - ✓ Xây dựng điều lệ;
  - ✓ Tổ chức bán đấu giá cổ phần;
  - ✓ Tổ chức đại hội cổ đông và Đăng ký kinh doanh.
- Ngoài dịch vụ tư vấn cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, VDSC còn cung cấp dịch vụ chuyển đổi hình thức các doanh nghiệp khác sang hình thức công ty cổ phần, chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên, chuyển đổi doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành công ty TNHH hoặc công ty cổ phần...

Một số khách hàng tiêu biểu của VDSC đã và đang triển khai thực hiện tư vấn chuyển đổi loại hình doanh nghiệp như: Công ty cổ phần Đức Mạnh (chủ đầu tư khu phức hợp Vĩnh Trung Plaza tại Đà Nẵng), Công ty cổ phần Dệt may Thái Tuấn...

#### ❖ Tư vấn phát hành chứng khoán

Đối với các doanh nghiệp niêm yết và chưa niêm yết có nhu cầu tăng vốn điều lệ, VDSC cung cấp cho khách hàng các dịch vụ sau:

- Phân tích cấu trúc tài chính và nhu cầu huy động vốn của doanh nghiệp. Tư vấn lựa chọn phương án huy động vốn, xây dựng phương án sử dụng vốn;
- Xây dựng phương án phát hành chứng khoán, lộ trình, thủ tục và thời điểm phát hành;
- Chuẩn bị bản cáo bạch công bố thông tin và các hồ sơ liên quan đến việc phát hành;
- Xin phép chấp thuận phát hành, chào bán chứng khoán từ cơ quan có thẩm quyền, liên lạc với cơ quan thẩm quyền giải đáp các vướng mắc phát sinh và hướng giải quyết đối với từng trường hợp cụ thể;
- Đề nghị cơ cấu giá phát hành hợp lý;
- Giới thiệu các nhà đầu tư lớn;
- Phân phối chứng khoán.

Hiện nay VDSC đã và đang thực hiện dịch vụ tư vấn phát hành cho một số tổ chức lớn như: Ngân hàng thương mại cổ phần XNK Việt Nam (Eximbank), Công ty CP Đầu tư Năm Bảy Bảy (NBB), Công ty cổ phần Pymepharco (PMP), Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn (SPC), Công ty cổ phần xây dựng công trình 545, Công ty cổ phần tư vấn xây dựng 533, Công ty cổ phần Tribeco, Công ty cổ phần bệnh viện Tim Tâm Đức, Công ty cổ phần Vifon, Công ty cổ phần dệt may Thái Tuấn, Công ty cổ phần bệnh viện Domedic, Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng địa ốc Đất Xanh, Công ty cổ phần xây dựng tư vấn đầu tư Bình Dương, Công ty cổ phần Nam Dược, Công ty cổ phần Đầu tư Khoáng sản Quảng Ngãi . . .

#### ❖ Tư vấn niêm yết và đăng ký giao dịch

Hiện tại, VDSC đã và đang thực hiện tư vấn niêm yết cho nhiều công ty, một số công ty tiêu biểu là Ngân hàng thương mại cổ phần XNK Việt Nam (Eximbank), Công ty CP Đầu tư Năm Bảy Bảy (NBB), Công ty cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam (Casumina), Công ty cổ phần Pymepharco (PMP), Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn (SPC), các Công ty thành viên của Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 5 (như 533, 545, 525, 579)... Ngoài ra, VDSC cũng đã và đang tư vấn cho các doanh nghiệp sau đăng ký giao dịch công ty đại chúng trên thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) như Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai, Công ty cổ phần Domenal...

Bên cạnh việc thực hiện hoàn tất các thủ tục niêm yết và đăng ký giao dịch tại Hose và Hasc, VDSC còn giúp doanh nghiệp giới thiệu về hoạt động của đơn vị đến cộng đồng đầu tư thông qua việc tổ chức các chuyến thăm doanh nghiệp và giới thiệu cơ hội đầu tư trước khi niêm yết. Đồng thời, tư vấn cho các doanh nghiệp về quy trình công bố thông tin và chiến lược công bố thông tin sau khi niêm yết.

#### ❖ Tư vấn mua bán & sáp nhập, thu xếp vốn

Đối với các doanh nghiệp có nhu cầu sáp nhập và mua lại, VDSC cung cấp các dịch vụ sau:

- Xác định chiến lược và mục tiêu mua, bán và sáp nhập doanh nghiệp;
- Khảo sát và đánh giá doanh nghiệp;
- Định giá doanh nghiệp;
- Đánh giá hiệu quả của việc mua, bán và sáp nhập doanh nghiệp và đưa ra những khuyến nghị phù hợp;
- Xây dựng kế hoạch mua bán và sáp nhập doanh nghiệp;
- Xây dựng cấu trúc hợp đồng mua, bán và sáp nhập;
- Tìm kiếm và tổ chức thương lượng hợp đồng với các đối tác;
- Các dịch vụ hỗ trợ sau mua, bán và sáp nhập.

#### ❖ Tư vấn tái cấu trúc tài chính

Trên cơ sở phân tích và đánh giá hiện trạng tình hình tài chính doanh nghiệp, VDSC sẽ tiến hành lập kế hoạch và phương án tài chính doanh nghiệp một cách hợp lý và phù hợp với các quy định của pháp luật.

#### ❖ Giải pháp tư vấn trọn gói

VDSC đáp ứng một cách đầy đủ, kịp thời và chính xác các yêu cầu của khách hàng khi khách hàng muốn tìm hiểu, giải đáp các vấn đề liên quan đến công bố thông tin, quy trình và thủ tục tổ chức đại hội đồng cổ đông, đăng ký công ty đại chúng,...

Với sản phẩm này, VDSC sẽ thực hiện cung cấp trọn gói cho khách hàng các dịch vụ cụ thể như sau:

- Hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật.
- Hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên, bất thường và lấy kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định.
- Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký công ty đại chúng.
- Tư vấn chỉnh sửa điều lệ công ty theo quy định của pháp luật phù hợp với đặc thù hoạt động và định hướng phát triển của công ty.
- Cập nhật các văn bản pháp lý liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Cung cấp các báo cáo phân tích công ty, nhận định thị trường định kỳ của VDSC.
- Phổ biến kiến thức cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

#### 6.1.4 Bảo lãnh phát hành và đại lý phát hành chứng khoán

Dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán của VDSC đảm bảo sự thành công chắc chắn của đợt phát hành cũng như đảm bảo nguồn vốn huy động cho kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Với tiềm lực hiện tại, VDSC nhận bảo lãnh phát hành và làm đại lý phát hành chứng khoán:

- Tổ chức giới thiệu với nhà đầu tư về đợt phát hành (roadshow);
- Thực hiện phân phối chứng khoán;
- Thực hiện cam kết bảo lãnh phát hành;
- Báo cáo kết quả của đợt phát hành.

Trong thời gian qua, VDSC đã thực hiện bảo lãnh phát hành thành công cho các khách hàng:

- Công ty CP Đầu tư Năm Bảy Bảy (NBB): phát hành tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 154 tỷ đồng trong năm 2007, giá trị bảo lãnh của VDSC là 114 tỷ đồng.
- Công ty cổ phần Pymepharco (PMP): phát hành tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 85 tỷ đồng trong năm 2008, giá trị bảo lãnh của VDSC là 138 tỷ đồng.

### 6.1.5 Tư vấn đầu tư chứng khoán

Với đội ngũ chuyên viên nhiều kinh nghiệm, sự am hiểu thị trường và mối quan hệ đối tác sâu rộng, VDSC còn cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư cho khách hàng thông qua việc cung cấp thường xuyên các sản phẩm:

- Báo cáo phân tích kinh tế vĩ mô và phân tích ngành kinh tế ngành kinh tế
- Phân tích và định giá chứng khoán
- Phân tích và dự báo về xu hướng của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Bên cạnh đó, VDSC thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, thuyết trình về chứng khoán và thị trường chứng khoán nhằm giới thiệu những kiến thức, quy định và các cơ hội đầu tư cho các nhà đầu tư.

### 6.1.6 Lưu ký chứng khoán

- Tiếp nhận các loại chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết của khách hàng ký gửi với thủ tục nhanh chóng và thuận tiện.
- Hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các quyền liên quan tới chứng khoán đang sở hữu: quyền nhận cổ tức, quyền chia tách hoặc gộp cổ phiếu; quyền mua cổ phiếu; quyền biểu quyết tại đại hội cổ đông; quyền chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi.

### 6.1.7 Dịch vụ Phân tích

Với đội ngũ chuyên viên phân tích có trình độ và giàu kinh nghiệm, ngay từ khi thành lập, VDSC đã đẩy mạnh dịch vụ này làm trọng tâm trong chiến lược thu hút và phát triển khách hàng. Hiện nay, VDSC đã hoàn tất một hệ thống đầy đủ nhất các sản phẩm thông tin phân tích, cụ thể:

- ❖ Các bản phân tích tóm tắt về các công ty đang niêm yết trên HOSE và HASTC.
- ❖ Các bản phân tích chi tiết một số công ty tiêu biểu trên HOSE và HASTC.
- ❖ Các bản phân tích về nền kinh tế Việt Nam, các ngành tiêu biểu chọn lọc bởi VDSC mà các nhà đầu tư quan tâm và các công ty tiêu biểu trong ngành;
- ❖ Thông tin của một số các công ty tiêu biểu trên thị trường chứng khoán chưa niêm yết.
- ❖ Báo cáo phân tích chiến lược đầu tư hàng tháng.

## Cơ cấu Doanh thu qua các năm:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007 (*)		Năm 2008	
	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu môi giới chứng khoán cho người đầu tư	14.080	15,11%	13.465	15,86%
Doanh thu hoạt động tự doanh chứng khoán	69.814	74,91%	2.150	2,53%
Doanh thu tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành	3.216	3,45%	1.618	1,91%
Doanh thu hoạt động quản lý cổ đông	1.048	1,12%	4.594	5,41%
Hoàn nhập dự phòng	0	0,00%	44.748	52,70%
Doanh thu về vốn kinh doanh	2.965	3,18%	7.848	9,24%
Thu cổ tức và lãi đầu tư	1.831	1,96%	9.600	11,31%
Các khoản thu nhập ngoài hoạt động kinh doanh	248	0,27%	892	1,05%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>93.202</b>	<b>100%</b>	<b>84.914</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính của VDSC năm 2007, 2008 được kiểm toán của VDSC

(\*) Cho kỳ kế toán từ ngày 15 tháng 12 năm 2006 đến ngày 31 tháng 12 năm 2007.

## 6.2. Chiến lược phát triển

- ↳ **Tăng cường năng lực tài chính:** Tăng vốn bằng cách phát hành thêm cổ phiếu cho các đối tác chiến lược trong và ngoài nước.
- ↳ **Đa dạng hóa nguồn doanh thu:** Đẩy mạnh hoạt động môi giới cho khách hàng tổ chức, tư vấn đầu tư cho các khách hàng lớn, hoạt động ngân hàng đầu tư (tư vấn phát hành và mua bán sáp nhập doanh nghiệp và hoạt động tự doanh).
- ↳ **Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin:** Bên cạnh đầu tư nguồn nhân lực, VDSC đang đầu tư nâng cấp toàn diện hệ thống công nghệ thông tin nhằm phục vụ cho công tác quản lý và cung cấp các dịch vụ tiện ích dành cho khách hàng.
- ↳ **Tuyển dụng và duy trì đội ngũ nhân sự** có chất lượng xuất sắc, tăng cường công tác đào tạo và duy trì chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển các giá trị cốt lõi của Công ty.
- ↳ **Thiết lập mối quan hệ lâu dài với khách hàng** thông qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và giá trị thương hiệu.

### 6.3. Định hướng phát triển

Tầm nhìn của VDSC là trở thành một trong những ngân hàng đầu tư hàng đầu và tốt nhất Việt Nam. VDSC phải trở thành một trong những công ty chứng khoán có chất lượng sản phẩm - dịch vụ tốt nhất, môi trường làm việc hấp dẫn nhất và hoạt động kinh doanh có hiệu quả nhất tại Việt Nam.

Trong năm 2009, VDSC đề ra các mục tiêu phát triển như sau:

Trong bối cảnh nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam đang đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức như hiện nay, mục tiêu định hướng của VDSC trong năm 2009 là: *“Tiếp tục lấy hoạt động đầu tư làm hoạt động chủ lực để tìm kiếm lợi nhuận, bù đắp các khoản lỗ trong năm 2008. Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh phát triển các nghiệp vụ môi giới chứng khoán, tư vấn tài chính doanh nghiệp trên cơ sở hợp tác chặt chẽ với Eximbank. Phấn đấu đến hết năm 2010, tạo ra lợi nhuận tích lũy đủ bù đắp các khoản lỗ phát sinh trong năm 2008. Trong năm 2009-2010, tiếp tục tìm kiếm đối tác chiến lược trong và ngoài nước để tăng năng lực tài chính nhằm đảm bảo đủ khả năng cạnh tranh trong ngành kinh doanh chứng khoán ở Việt Nam”.*

### 6.4. Tình hình kiểm tra tuân thủ pháp luật và kiểm soát nội bộ

#### 6.4.1. Công tác kiểm tra kiểm soát định kỳ

Căn cứ theo quy định pháp luật và các quy định hiện hành của Công ty, Bộ phận KSNB lập kế hoạch và tiến hành kiểm tra về mọi mặt hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo tính chính xác, tính tuân thủ. Qua công tác kiểm tra, kiểm soát định kỳ, Bộ phận Kiểm soát nội bộ đã cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan tới Ban Tổng giám thông qua các Báo cáo kiểm soát từ đó có thể đánh giá hoạt động của các phòng ban, kiểm soát rủi ro và tiến hành điều chỉnh các sai sót (nếu có). Cụ thể trong thời gian qua, Bộ phận Kiểm soát nội bộ thực hiện công tác kiểm tra như sau:

- ❖ Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Khối Dịch vụ chứng khoán bao gồm các hoạt động quản lý tiền gửi, lưu ký chứng khoán, hoạt động nhận, truyền lệnh khách hàng, hoạt động thanh toán bù trừ ...
- ❖ Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Khối Tư vấn – Đầu tư
- ❖ Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Phòng Hành chính nhân sự và Phòng Công nghệ thông tin
- ❖ Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Chi nhánh Hà nội.



#### 6.4.2. Công tác kiểm tra kiểm soát đột xuất

Bên cạnh việc tiến hành công tác kiểm tra kiểm soát theo định kỳ, Bộ phận KSNB Công ty còn thường xuyên tiến hành hoạt động kiểm soát đột xuất các phòng ban, bộ phận nhằm hạn chế tối đa các rủi ro phát sinh và kịp thời xử lý, khắc phục trong trường hợp có sai sót xảy ra.

Hoạt động hệ thống KSNB Công ty có vai trò tích cực trong việc hỗ trợ cho Ban điều hành tiến hành kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán cũng như các quy định nội bộ Công ty nhằm phòng ngừa và hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty. Cụ thể hệ thống Kiểm soát nội bộ đã đảm bảo:

- ❖ Kiểm soát việc tuân thủ quy trình nghiệp vụ của các bộ phận kinh doanh.
- ❖ Kiểm toán nội bộ báo cáo tài chính.
- ❖ Giám sát tỷ lệ vốn khả dụng và các tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định.
- ❖ Quản lý tách biệt tài sản chứng khoán, tiền gửi của khách hàng với Công ty.
- ❖ Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng.
- ❖ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo và chế độ công bố thông tin.

#### 6.5. Nhãn hiệu thương mại













Nhãn hiệu thương mại: VDSC (Viet Dragon Securities Corporation)



- Hình Rồng được cách điệu bằng 7 đường nét, trong đó 3 đường tạo phần râu tóc, 3 đường tạo hình thân Rồng, tượng trưng cho THIÊN THỜI- ĐỊA LỢI- NHÂN HÒA, là 3 yếu tố quan trọng trong mọi hoạt động kinh doanh.
- Hình Rồng bố cục chặt chẽ nội tiếp bên trong nền hình tròn, tượng trưng cho sự chuyển động và không ngừng phát triển.
- Chữ VDSC được vẽ dựa trên họ font Serif, mang tính bền vững, mạnh mẽ, tương thích với tính mềm mại của biểu tượng.
- Màu sắc đen và đỏ là 2 màu mang tính thời đại, mạnh mẽ, phù hợp với sự tương thích- tương sinh ngũ hành trong luật ngũ hành phương Đông.
- Tổng thể logo đạt được 6 tính chất : tính ẩn dụ, tính hàm xúc, tính độc đáo, tính trang trọng nghiêm túc, tính biểu cảm, và tính thời đại.

6.6. Các Hợp đồng lớn đã và đang thực hiện hoặc đã ký kết

Stt	Tên Công ty	Stt	Tên Công ty
1	 <p><b>NBB</b> CIENCO 5 INVESTMENT CORPORATION THỊNH VƯỢNG, THÀNH CÔNG</p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂM BẢY BẢY</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn phát hành và niêm yết</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2007 - 2009</li> <li>- Tư vấn phát hành và niêm yết bổ sung</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2009 - 2010</li> </ul>	2	 <p><b>EXIMBANK</b> NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XNK VIỆT NAM</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn phát hành – năm 2007 và 2008</li> <li>- Tư vấn niêm yết: 2010</li> </ul>
3	 <p><b>THAI TUAN</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY THÁI TUẤN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn xác định vốn điều lệ</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2008</li> <li>- Tư vấn phát hành và niêm yết</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2009 - 2010</li> </ul>	4	 <p><b>CASUMINA</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn niêm yết</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2009</li> </ul>
5	 <p><b>PMP</b> <b>PYMEPHARCO</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn phát hành và niêm yết</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2007 - 2009</li> </ul>	6	 <p><b>VIFON</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ THỰC PHẨM VIỆT NAM</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn phát hành trái phiếu riêng lẻ</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2008</li> </ul>
7	 <p><b>SPC</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn phát hành cổ phiếu và niêm yết</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2009 - 2010</li> </ul>	8	 <p><b>TRIBECCO</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn phát hành cổ phiếu riêng lẻ</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2009</li> </ul>
9	 <p><b>SCC</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP SÀI GÒN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn chuyển sàn niêm yết</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2009</li> </ul>	10	 <p><b>DMC</b></p> <p>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC MẠNH</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định giá doanh nghiệp và phát hành</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2007 - 2009</li> </ul>

Stt	Tên Công ty	Stt	Tên Công ty
11	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC - Tư vấn phát hành cổ phiếu - Thời gian thực hiện: 2007</p>	12	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 545 - Tư vấn phát hành và niêm yết - Thời gian thực hiện: 2007 - 2009</p>
13	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 525 - Tư vấn phát hành và niêm yết - Thời gian thực hiện: 2007 - 2009</p>	14	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG 533 - Tư vấn phát hành và niêm yết - Thời gian thực hiện: 2007 - 2009</p>
15	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 579 - Định giá và tư vấn niêm yết - Thời gian thực hiện: 2008 - 2010</p>	16	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC DOMEDIC - Tư vấn phát hành cổ phiếu riêng lẻ - Thời gian thực hiện: 2009</p>
17	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG ĐỊA ỐC ĐẤT XANH - Tư vấn phát hành và niêm yết - Thời gian thực hiện: 2009 - 2010</p>	18	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NHÀ RỒNG - Quản lý cổ đông - Thời gian thực hiện: 2009</p>
19	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯỚC HÒA FICO - Tư vấn phát hành riêng lẻ - Thời gian thực hiện: 2007</p>	20	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN GÒ ĐÀNG - Tư vấn phát hành - Thời gian thực hiện: 2007</p>
21	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ BÌNH DƯƠNG</p>	22	 <p>CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN MỸ</p>

Stt	Tên Công ty	Stt	Tên Công ty
	- Tư vấn phát hành cổ phiếu - Thời gian thực hiện: 2007		- Tư vấn phát hành cổ phiếu - Thời gian thực hiện: 2007
23	 CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ SÀI GÒN - Tư vấn phát hành và đấu giá - Thời gian thực hiện: 2007	24	 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ - Tư vấn, bảo lãnh phát hành, niêm yết - Thời gian thực hiện: 2007
25	 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHOÁNG SẢN QUẢNG NGÃI - Tư vấn phát hành và niêm yết - Thời gian thực hiện: 2009 - 2010	26	 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ DU LỊCH CẦN GIỜ - Tư vấn phát hành - Thời gian thực hiện: 2007
27	 CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC - Tư vấn phát hành cổ phiếu - Thời gian thực hiện: 2008	28	 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG LƯỢNG 2 - Tư vấn ĐHCĐ - Thời gian thực hiện: 2009
29	 CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG - Tư vấn đăng ký đại chúng và QLCĐ - Thời gian thực hiện: 2009	30	 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐIỆN LỰC - Tư vấn phát hành riêng lẻ - Thời gian thực hiện: 2009
31	 CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ TÂN BÌNH - Tư vấn bán đấu giá - Thời gian thực hiện: 2008	32	 CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TẠP PHẨM - Tư vấn niêm yết - Thời gian thực hiện: 2009

**7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất****7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất**

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Q1/2009
Tổng giá trị tài sản	495.699.376	358.018.312	331.172.275
Doanh thu thuần	91.122.768	74.422.204	2.721.294
Lợi nhuận từ HĐKD	59.088.503	(86.570.842)	(35.731.567)
Lợi nhuận khác	247.647	851.280	51.892
Lợi nhuận trước thuế	59.336.150	(85.719.562)	(35.679.674)
Lợi nhuận sau thuế	43.143.165	(85.719.562)	(35.679.674)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	83,44%	-	-
Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá	12%	-	-

*Nguồn: Báo cáo tài chính của VDSC năm 2007, 2008 được kiểm toán và Báo cáo tài chính quý 1/2009  
(\* Cho kỳ kế toán từ ngày 15 tháng 12 năm 2006 đến ngày 31 tháng 12 năm 2007.*

**7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty trong năm báo cáo**

Năm 2008 nền kinh tế thế giới bước vào giai đoạn suy thoái. Nền kinh tế Việt Nam cũng không nằm ngoài ảnh hưởng của đợt suy thoái này khi bộc lộ những diễn biến phức tạp và báo động. Giá cả tiêu dùng năm 2008 tăng cao bất thường so với những năm trước, chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2008 tăng 22,97%. Tốc độ tăng trưởng GDP đã chậm lại đạt 6,19%.

Vốn được xem là hàn thử biểu của nền kinh tế nên thị trường chứng khoán không tránh khỏi sự sụt giảm nghiêm trọng khi nền kinh tế suy thoái. Kết thúc năm 2008, chỉ số chứng khoán VN-Index và HASTC-Index cùng giảm gần 70% so với đầu năm. Đây là mức sụt giảm mạnh nhất trong lịch sử hoạt động của thị trường chứng khoán Việt Nam. Hàng chục nghìn tỷ đồng vốn hoá thị trường “bốc hơi” trong năm 2008. Cuối năm 2007, tổng giá trị vốn hóa thị trường chứng khoán Việt Nam đạt tới 40% GDP. Trong đề án phát triển thị trường vốn của Bộ Tài chính trình Chính phủ trong năm 2007, mốc 50% GDP vào năm 2010 đã được đặt ra, nhưng do thị trường chứng khoán giảm mạnh trong năm 2008 nên hiện nay tổng giá trị vốn hóa thị trường chỉ đạt khoảng 19% GDP, thấp hơn cả mức cuối năm 2006 (22,6% GDP).

Trong bối cảnh đó, VDSC đã có nhiều nỗ lực cho việc phát triển hoạt động kinh doanh như phát hành thành công để tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 330 tỷ đồng, thành lập các đại lý nhận lệnh chứng khoán ở TP.HCM và Bình Dương trên cơ sở hợp tác với Eximbank để mở rộng địa bàn hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh....

Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế và thị trường tài chính Việt Nam có những diễn biến phức tạp và không thuận lợi, sự cạnh tranh trong ngành kinh doanh chứng khoán ngày càng gay gắt với sự có mặt của hơn 100 công ty chứng khoán... kết quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2008 đã không đạt được kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Do bị thua lỗ bởi hoạt động tự doanh nên kết quả kinh doanh năm 2008 của VDSC lỗ 85,7 tỷ đồng.

## 8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 8.1. Vị thế của công ty trong ngành

- **Năng lực tài chính:** Hiện nay VDSC thuộc nhóm các công ty chứng khoán có vốn điều lệ cao, được phép thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán theo qui định. Đây là một lợi thế của VDSC so với các công ty chứng khoán khác trong hoạt động kinh doanh trên thị trường hiện nay. VDSC còn có các cổ đông sáng lập là các ngân hàng thương mại và tập đoàn kinh tế lớn có uy tín là Eximbank và Tổng Công ty thương mại Sài Gòn. Các cổ đông sáng lập trên đã hỗ trợ rất có hiệu quả cho VDSC về mặt nguồn vốn, mạng lưới hoạt động, hệ khách hàng và uy tín thương hiệu.
- **Thị phần môi giới:** là công ty chứng khoán mới thành lập nhưng VDSC đã đạt được những kết quả nhất định trong việc phát triển khách hàng và gia tăng thị phần môi giới. Đến 31/05/2009, VDSC đã quản lý hơn 13.781 tài khoản khách hàng giao dịch chứng khoán, thị phần môi giới của VDSC tại HOSE vào khoảng 2% và thị phần môi giới tại HASTC vào khoảng 0,8%, thuộc trong top 15 công ty chứng khoán có thị phần cao hiện nay. Ngoài ra, VDSC còn thuộc nhóm 8 công ty chứng khoán chiếm thị phần lớn nhất về môi giới trái phiếu trên HASTC.
- **Trong lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp:** Với mối quan hệ chặt chẽ với Eximbank và các định chế đầu tư lớn trong và ngoài nước, VDSC có đủ năng lực tư vấn và huy động vốn cho các doanh nghiệp thông qua các đợt chào bán riêng lẻ, chào bán ra công chúng.
- **Mạng lưới hoạt động:** với mạng lưới hoạt động gồm một trụ sở chính tại Tp.HCM, một chi nhánh tại Hà Nội và các đại lý nhận lệnh hợp tác với Eximbank tại các trung tâm kinh tế trọng điểm của cả nước như: HCM, Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang, Bình Dương, VDSC đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của nhà đầu tư trên cả nước.

- **Hệ thống công nghệ thông tin:** trong năm 2008 VDSC đã triển khai hàng loạt các dự án đầu tư cho hệ thống công nghệ thông tin phục vụ kinh doanh. Hệ thống công nghệ thông tin được phát triển tốt đáp ứng yêu cầu kết nối với các Sở giao dịch, giao dịch thông suốt cho nhà đầu tư cũng như việc triển khai các dịch vụ gia tăng trên hệ thống như: giao dịch trực tuyến, quản lý danh mục trực tuyến, giao dịch qua điện thoại, quản lý cổ đông trực tuyến, truy cập dữ liệu doanh nghiệp niêm yết...
- **Đội ngũ nhân sự:** Hội đồng quản trị và Ban điều hành là những người có nhiều kinh nghiệm và am hiểu sâu sắc về thị trường chứng khoán Việt Nam. Đội ngũ nhân sự VDSC là sự kết hợp giữa các nhân sự giàu năng lực, nhiệt huyết và có kinh nghiệm hoạt động lâu năm trên thị trường chứng khoán với các nhân sự trẻ được đào tạo bài bản, có niềm đam mê nghề nghiệp và khát vọng cống hiến cho sự phát triển của VDSC và thị trường chứng khoán Việt Nam.
- **Cơ sở hạ tầng** được đầu tư đồng bộ, văn phòng khang trang và được trang bị các phương tiện cần thiết phục vụ cho nhà đầu tư. Địa điểm trụ sở chính đóng tại trung tâm của TP.HCM, rất thuận tiện cho việc giao dịch của nhà đầu tư.

## 8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Trong năm 2008, chịu ảnh hưởng chung của khủng hoảng tài chính toàn cầu nên các chỉ số chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam sụt giảm mạnh. Mặc dù vậy, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn phát triển khá mạnh về quy mô thị trường, giá trị giao dịch và môi trường pháp lý.

**Về quy mô thị trường:** Mặc dù giá cổ phiếu giảm mạnh ảnh hưởng đáng kể đến quy mô thị trường nhưng trong năm 2008 và dự kiến trong năm 2009, số lượng các doanh nghiệp niêm yết vẫn tiếp tục gia tăng. Thị trường đã có sự tham gia của rất nhiều doanh nghiệp tư nhân mạnh như Hoàng Anh Gia Lai, Tập đoàn Hòa Phát... và các doanh nghiệp nhà nước đã cổ phần hóa như PVFC, Vinaconex và sắp đến là Vietcombank, Vietinbank, Tập đoàn Bảo Việt, Sabeco và Habeco. Bên cạnh đó, sự phục hồi của thị trường trong thời gian qua có thể giúp quy mô của thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ tăng mạnh trong thời gian tới.

**Về giá trị giao dịch:** Trong 5 tháng đầu năm 2009, giá trị giao dịch bình quân trên thị trường chứng khoán Việt Nam tăng rất mạnh. Bình quân giá trị giao dịch cổ phiếu xấp xỉ 1.000 tỷ đồng/phiên và giá trị giao dịch trái phiếu khoảng 600 tỷ đồng/phiên. Tình hình trên đã tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của các công ty chứng khoán.

**Về môi trường pháp lý:** Cùng với sự phát triển của thị trường chứng khoán, các cơ quan quản lý nhà nước đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện các quy định liên quan đến các tổ chức

tham gia thị trường nhằm tạo một hành lang pháp lý rõ ràng, bình đẳng và tiếp cận dần thông lệ quốc tế.

**Về hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin:** Trong năm 2009, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã chính thức đưa hệ thống giao dịch trực tuyến vào vận hành, giúp tăng thời gian, tốc độ xử lý lệnh giao dịch, tạo điều kiện để tăng tính thanh khoản cho thị trường chứng khoán. Trong giai đoạn 2009-2011, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở giao dịch chứng khoán đang triển khai dự án đầu tư hệ thống hạ tầng thông tin hiện đại cho thị trường chứng khoán Việt Nam.

**Về triển vọng phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2009:** Trong năm 2009, mặc dù còn không ít thách thức từ tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu nhưng triển vọng phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam là khá tích cực. Bên cạnh sự phát triển về chiều rộng với sự gia tăng số lượng các công ty niêm yết, các công ty chứng khoán và nhà đầu tư... là sự xuất hiện của thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết trong nỗ lực của Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhằm quản lý thị trường chứng khoán chưa niêm yết. Bên cạnh đó, việc đưa hệ thống giao dịch trực tuyến vào vận hành giúp tăng tính thanh khoản và giá trị giao dịch cho toàn thị trường. Khả năng Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện các giao dịch ký quỹ, tăng thời gian giao dịch trong ngày... cũng sẽ tạo những cú hích mới cho sự phát triển của thị trường chứng khoán.

### **8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.**

Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu phát triển thị trường chứng khoán cả về quy mô và chất lượng hoạt động nhằm tạo ra kênh hoạt động vốn trung và dài hạn cho đầu tư phát triển, góp phần phát triển thị trường tài chính Việt Nam; duy trì trật tự, an toàn, mở rộng phạm vi, tăng cường hiệu quả quản lý, giám sát thị trường nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đầu tư; từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh và chủ động hội nhập thị trường tài chính quốc tế.

Trên thị trường quốc tế, thị trường chứng khoán là “hàn thử biểu” phản ánh những biến động của nền kinh tế, những thay đổi trong chính sách lãi suất, thuế,... Do đó, thị trường vốn nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng trên thế giới và Việt Nam luôn luôn được chú trọng phát triển ổn định và bền vững. Định hướng chiến lược phát triển của VDSC là phù hợp với chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.



## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1. Tình hình lao động trong công ty

Trình độ lao động	Số lượng lao động 31/03/2009
<b>Tổng số LĐ</b>	<b>119</b>
+ Trình độ trên Đại học	10
+ Trình độ Đại học	97
+ Trình độ Cao đẳng, trung học	1
+ Lao động Phổ thông	11

### 9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, thực hiện các chế độ đối với người lao động

**Về tiền lương:** Công ty xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù hoạt động của công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn công ty.

**Về chính sách đào tạo:** Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hàng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo chuyên sâu với các nội dung:

- Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng quản lý kinh tế và nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh quy định.
- Đối với cán bộ, công nhân viên chưa qua thực tiễn được thực hiện luân chuyển công việc, đưa xuống cơ sở một thời gian để rèn luyện, thử thách thêm trong thực tiễn.
- Đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, được công ty chú trọng bồi dưỡng các kiến thức về quản lý kinh tế; về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài; về quản lý và điều hành dự án; về pháp luật thuộc các lĩnh vực phụ trách; về tin học và ngoại ngữ. Đặc biệt ưu tiên đào tạo trình độ trên đại học để nâng cao về chuyên môn, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và định hướng chiến lược phát triển của công ty.
- Hàng năm các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong năm, xây dựng kế hoạch về công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ công nhân viên thuộc đơn vị mình cho năm sau và báo cáo cho Giám đốc để theo dõi, chỉ đạo.

**Về chế độ làm việc:** Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động.

**Chế độ khen thưởng:** Chế độ khen thưởng của VDSC gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng phục vụ. VDSC có các chế độ khen thưởng cơ bản như sau: hoàn thành công việc; nhân viên và đơn vị xuất sắc trong năm; nhân viên giỏi trong năm; nhân viên giỏi nghiệp vụ; nhân viên phục vụ tốt khách hàng; nhân viên có sáng kiến.

**Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội:** Tất cả nhân viên chính thức của VDSC được hưởng các chế độ phụ cấp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế phù hợp với Luật lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên VDSC còn nhận được phụ cấp khác như: phụ cấp độc hại, phụ cấp rủi ro, phụ cấp chuyên môn, ...

**Phúc lợi:** Ngoài việc thực hiện chính sách phúc lợi của Nhà nước, VDSC còn có chương trình thưởng định kỳ vào các dịp lễ (Tết Nguyên Đán, 30/4, ...); khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho Cán bộ nhân viên; cấp phát trang phục làm việc, nón bảo hiểm; chế độ nghỉ mát.

## 10. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.
- Trong năm 2008, hoạt động kinh doanh của VDSC gặp nhiều khó khăn dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh lỗ. Vì vậy, VDSC sẽ không chia cổ tức trong năm 2008.

## 11. Tình hình tài chính

### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

#### ▪ Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Phương tiện vận tải	6 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 6 năm
Phần mềm tin học	5 năm
Chi phí phát triển trang web	5 năm

- **Mức lương bình quân**

Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong công ty năm 2008 là: khoảng 08 triệu đồng/người/tháng. Đây là mức tương đối cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành và cùng địa bàn.

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Trong quá trình hoạt động của mình Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn (không có gia hạn).

- **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty kê khai và thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- **Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty. Số dư các quỹ và thặng dư vốn cổ phần các năm 2007, 2008 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	2.157.158	2.157.158
Quỹ dự phòng tài chính	2.157.158	2.157.158
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	-	226.869
Thặng dư vốn cổ phần	2.276.000	53.276.000

- **Tình hình công nợ hiện nay:**

Tình hình công nợ phải thu và phải trả của Công ty trong các năm như sau:

**Các khoản phải thu**

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007		31/12/2008	
	Giá trị	% TTS	Giá trị	% TTS
Phải thu từ HoSE	1.629.688	0,33	-	-
Phải thu của khách hàng	70.980	0,01	40.625	0.01
Phải thu của tổ chức phát hành chứng khoán	-	-	4.500.000	1.26
Ứng trước cho người bán	780.120	0,16	190.927	0.05
Các khoản phải thu khác	7.193.410	1,45	74.361	0.02
<b>Tổng cộng</b>	<b>9.674.198</b>	<b>1,95</b>	<b>4.805.913</b>	<b>1.34</b>

## Các khoản phải trả

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007		31/12/2008	
	Giá trị	% TTS	Giá trị	% TTS
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>150.115.211</b>	<b>30,28%</b>	<b>55.046.372</b>	<b>15,38%</b>
- Vay và nợ ngắn hạn	15.000.000	3,03%	10.000.000	2,79%
- Phải trả người bán	218.998	0,04%	29.926	0,01%
- Người mua trả tiền trước	275.000	0,06%	587.500	0,16%
- Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	44.082	0,01%	105.900	0,03%
- Thuế, các khoản nộp NS	14.793.159	2,98%	628.355	0,18%
- Chi phí phải trả	1.185.501	0,24%	1.213.026	0,34%
- Các khoản phải trả khác	887.987	0,18%	2.600.559	0,73%
- Thanh toán giao dịch chứng khoán của người đầu tư	117.710.484	23,75%	39.881.106	11,14%
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>165.000</b>	<b>0,03%</b>	<b>634.058</b>	<b>0,18%</b>
- Dự phòng tr/cấp mất việc	165.000	0,03%	634.058	0,18%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>150.280.211</b>	<b>30,32%</b>	<b>55.680.430</b>	<b>15,55%</b>

## 11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2007 (*)	31/12/2008
<b>1. Khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,46	1,38
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,46	1,38
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	30,32	15,55
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,44	0,18
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần TSLĐ bình quân	vòng	0,41	0,50
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	18,38	17,43

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2007 (*)	31/12/2008
<b>4. Tỷ suất sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	47,35	-115,18
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / VCSH bình quân	%	12,49	-26,47
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / TTS bình quân	%	8,70	-20,08
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	%	64,84	-116,32

Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2007 và 2008 của VDSC.

Ghi chú: (\*) Cho kỳ kế toán từ ngày 15 tháng 12 năm 2006 đến ngày 31 tháng 12 năm 2007.

## 12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

### 12.1. Hội đồng quản trị

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Thành Long	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Phạm Hữu Phú	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT
6	Ông Nguyễn Vạn Lý	Thành viên HĐQT

#### 12.1.1. Ông Nguyễn Thành Long – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ tại công ty : Chủ tịch Hội Đồng Quản trị
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 28/11/1951
- Nơi sinh : TP.Hồ Chí Minh
- Số CMND : 020151843 do CA. TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 14/09/2005
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP.Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : 27 Phùng Khắc Khoan, P.Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế thương mại, Cử nhân anh văn
- Quá trình công tác :

- Từ 1970 – 1975: Tham gia Cách mạng thuộc đơn vị Đoàn ủy học sinh sinh viên, Thành đoàn Sài Gòn
  - Từ 1975 – 1976: Bí thư đoàn Đại Học Vạn Hạnh, cán bộ Đoàn ủy học sinh sinh viên Thành đoàn
  - Từ 1976 – 1979: Cán bộ nghiên cứu tổng hợp Thành đoàn
  - Từ 1979 – 1980: Phó văn phòng Thành đoàn
  - Từ 1980 – 1988: Giám đốc xưởng cơ khí Thành đoàn; Phó giám đốc Nhà Xuất bản trẻ thuộc Thành đoàn
  - Từ 1988 – 2000: Phó giám đốc Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC)
  - Từ 2000 – 2003: Giám đốc Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC)
  - Từ 2003 – 2003: Bí thư đảng ủy Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC)
  - Từ 2003 – 2004: Phó Tổng giám đốc thứ nhất Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC)
  - Từ 2004 – nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Tổng Giám đốc Công ty Vàng bạc Đá quý Sài Gòn (SJC), Chủ tịch HĐQT Eximbank
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
    - Sở hữu : 0 cổ phần
    - Đại diện : 5.970.000 cổ phần tương ứng 18,09% VDL (đại diện cho Eximbank)
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
  - Hành vi vi phạm pháp luật : không

#### 12.1.2. Ông Phạm Hữu Phú – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ tại công ty : Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản trị
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 28/09/1959
- Nơi sinh : Huế
- Số CMND : 022459658 do CA. TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 28/10/2004
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Huế
- Địa chỉ thường trú : 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P8, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
  - Từ 1986 - 2001: Phó Giám đốc, Giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu Tân Định
  - Từ 2001 - 2004: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP XNK Tân Định.
  - Từ 2004 - nay: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Phó Chủ tịch Eximbank, Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư tài chính Sài Gòn Á Châu; Chủ tịch HĐQT CTCP Bất động sản Eximland; Chủ tịch HĐQT CTCP Bất động sản Đất Thành, thành viên HĐQT CTCP Cung ứng Tàu biển, Chủ tịch HĐQT CTCP quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
  - Sở hữu : 0 cổ phần
  - Đại diện :
    - Đại diện cho CTCP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu: 5.130.000 cổ phần (15,54% VĐL)
    - Đại diện cho CTCP Cung ứng Tàu Biển: 2.430.750 cổ phần (7,36% VĐL)
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không

### 12.1.3. Ông Nguyễn Miên Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/12/1977
- Nơi sinh : Hàm Thắng, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
- Số CMND : 260799742 do CA. Bình Thuận cấp ngày 02/11/2007
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thôn Kim Bình, Hàm Thắng, Huyện Hàm Thuận Bắc, T.Bình Thuận
- Địa chỉ thường trú : 308/9 Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác :
  - Từ 1999 - 2003: Chuyên viên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
  - Từ 2003 - 2006: Chuyên viên đầu tư, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Trưởng phòng Đầu Tư NHTM CP Sài Gòn Thương Tín.
  - Từ 2006 - nay: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Thành viên HĐQT CTCP Pymepharco
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
  - Sở hữu : 785.000 cổ phần
  - Đại diện : 0 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không

#### 12.1.4. Ông Nguyễn Anh Tùng – Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội Đồng Quản trị
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 06/08/1972
- Nơi sinh : TP.HCM
- Số CMND : 022442219 do CA. TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 10/02/2004
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP.HCM
- Địa chỉ thường trú : 222/10/5A/8 Ngô Tất Tố, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kinh tế



- Quá trình công tác :
  - Từ 1995 – 1998: Chuyên viên đầu tư Công ty Vật tư Tổng hợp Tp.HCM
  - Từ 1998 - 2008: Phó phòng Tài chính kế toán Tổng Công ty thương Mại Sài Gòn (Satra)
  - Từ 2008 – nay: thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Kế toán trưởng Tổng Công ty thương Mại Sài Gòn (Satra), thành viên HĐQT CTCP Bao bì Sài Gòn, thành viên HĐQT CTCP Thủy sản APT, thành viên Ban Kiểm soát CTCP Hợp tác kinh tế và xuất nhập khẩu Savimex, thành viên Ban Kiểm soát CTCP xuất nhập khẩu tổng hợp và đầu tư TP.HCM, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Ánh Dương Việt Nam
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
  - Sở hữu : 0 cổ phần
  - Đại diện : 2.430.000 cổ phần tương ứng 7,36% VĐL (đại diện cho Tổng công ty Thương mại Sài Gòn)
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không

#### 12.1.5. Ông Nguyễn Thúc Vinh – Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội Đồng Quản trị
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 26/09/1975
- Nơi sinh : TP.HCM
- Số CMND : 022823356 do CA.TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 05/08/1998
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP.HCM
- Địa chỉ thường trú : B19 Nam Long I, Phú Mỹ Hưng, Q7, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Thương mại, Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác :
  - Từ 1997 - 2001: Cán bộ tín dụng NHTM CP Sài Gòn Thương Tín
  - Từ 2003 - 2005: Phó phòng, Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư NHTM CP Sài Gòn Thương Tín
  - Từ 2005 - 2006: Giám đốc Khối Điều hành NHTM CP Sài Gòn Thương Tín
  - Từ 2006 - nay: Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt, thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long, thành viên HĐQT CTCP Cao su kỹ thuật Đồng Phú
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
  - Sở hữu : 30.000 cổ phần
  - Đại diện : 770.500 cổ phần (đại diện cho Quỹ đầu tư tăng trưởng Việt Long)
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.

#### 12.1.6. Ông Nguyễn Vạn Lý – Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội Đồng Quản trị
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 06/12/1954
- Nơi sinh : TP.HCM
- Số CMND : 020399006 do CA. TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 13/12/2000
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP.HCM
- Địa chỉ thường trú : 20/C76 Đường 3-2, Quận 10, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
  - Từ 1978 – 1994: Chuyên viên Văn phòng Ủy Ban Nhân Dân TP.HCM
  - Từ 1994 – 1996: Công ty Xuất nhập khẩu Tân Định

- Từ 1996 – 1999: Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC)
  - Từ 2000 – 2006: Văn phòng HĐQT Eximbank
  - Từ 2006 – nay: Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Phó Chủ tịch HĐQT CTCP bất động sản Eximland, Chủ tịch HĐQT CTCP Exim - Sài Gòn
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
    - Sở hữu : 500.000 cổ phần tương ứng 1,51% VDL
    - Đại diện : 0 cổ phần
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan :
    - Vợ : Bà Phạm Kim Khuynh  
CMND số: 020771602 do CA. TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 13/12/2000  
Sở hữu: 1.000 cổ phần
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
  - Hành vi vi phạm pháp luật : không

## 12.2. Ban Kiểm soát

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Tôn Thất Diên Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ông Lưu Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát

### 12.2.1. Ông Tôn Thất Diên Khoa – Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ tại công ty : Trưởng Ban kiểm soát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 07/06/1974
- Nơi sinh : Quảng Nam
- Số CMND : 024838600 do CA. TP.HCM cấp ngày 09/10/2007
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam

- Địa chỉ thường trú : 75/13 Nguyễn Đình Chiểu, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế
- Quá trình công tác :
  - Từ 1995 - 2006: Trưởng phòng kinh doanh tiền tệ Eximbank
  - Từ 2006 - nay: Trưởng Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Trưởng phòng Đầu tư Tài chính Eximbank, Thành viên HĐQT CTCP Thủy sản số 1, Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức, Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Vinaconex-ITC
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
  - Sở hữu : 0 cổ phần
  - Đại diện : 0 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không

#### 12.2.2. Ông Lưu Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 02/06/1972
- Nơi sinh : Đà Lạt
- Số CMND : 024043953 do CA. TP.HCM cấp ngày 26/11/2002
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đà Lạt
- Địa chỉ thường trú : TK 6/24 Bến Chương Dương, hẻm 553, Q.1, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :
  - Từ 1998 - 2000 : Chuyên viên kế toán Công ty Kiểm toán Ernst & Young.
  - Từ 2000 - 2002 : Giám đốc Điều hành Công ty TNHH Viên Thành.

- Từ 2002 - 2005 : Kế toán trưởng Đại học Quốc tế RMIT.
  - Từ 2005 - 2006 : Phó Giám đốc bộ phận Quản trị doanh nghiệp CTCP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu.
  - Từ 2006 – nay : Thành viên Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Giám đốc Bộ phận đầu tư tài chính CTCP đầu tư Nguyễn Kim, Thành viên HĐQT CTCP Docimexco, Thành viên HĐQT CTCP xuất nhập khẩu An Giang, Thành viên HĐQT CTCP Dược Lâm Đồng, Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Lương thực Vĩnh Long, Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Hoàn Mỹ, Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Bách hóa Điện máy, Thành viên Ban kiểm soát CTCP Dược 3-2
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009)
    - Sở hữu : 29.000 cổ phần tương ứng 0,09% VDL
    - Đại diện : 0 cổ phần
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
  - Hành vi vi phạm pháp luật : không

### 12.2.3. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 29/05/1968
- Nơi sinh : TP.Hồ Chí Minh
- Số CMND : 022230388 do CA. TP.HCM cấp ngày 22/04/2004
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP.Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : 50/12 Nguyễn Kim, P6, Quận 10, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác :

- Từ 1990 -1995 : Kế toán Công ty TNHH Dịch vụ du lịch Chợ Lớn
- Từ 1995 - nay : Thành viên Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ 266
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
  - Sở hữu : 100.000 cổ phần tương ứng 0,30% VDL
  - Đại diện : 0 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không

**12.3. Ban Tổng Giám đốc**

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc

**12.3.1. Ông Nguyễn Miên Tuấn – Tổng Giám đốc (xem mục 12.1.3)**

**12.3.2. Ông Nguyễn Hiếu – Phó Tổng Giám đốc**

- Chức vụ tại công ty : Phó Tổng Giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16/06/1973
- Nơi sinh : Đắk Lắk
- Số CMND : 0244240031 do CA. TP.HCM cấp ngày 27/06/2005
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đắk Lắk
- Địa chỉ thường trú : 220/50A/9A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Quá trình công tác :

- Từ 1998 - 2000: Nhân viên tín dụng Sở Giao dịch II – Ngân hàng Công thương Việt Nam
  - Từ 2000 - 2003: Chuyên viên Môi giới, Phó trưởng phòng Môi giới Công ty Chứng khoán Công Thương, Chi nhánh TP.HCM
  - Từ 2003 - 2006: Trưởng phòng Môi giới CTCP Chứng khoán TP.HCM
  - Từ 2006 - nay: Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009):
- Sở hữu : 32.000 cổ phần tương ứng 0,097% VDL
  - Đại diện : 0 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không

#### 12.4. Kế Toán Trưởng - Ông Lê Minh Hiền

- Chức vụ tại công ty : Kế toán trưởng
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 02-06-1977
- Nơi sinh : Phan Thiết – Tỉnh Bình Thuận
- Số CMND : 024860484 ngày cấp : 31-12-2007 nơi cấp : CA.TPHCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Thuận
- Địa chỉ thường trú : 6/3A Nguyễn Bá Tòng, Quận Tân Phú, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế - chuyên ngành Kế toán.
- Quá trình công tác :
  - Từ 1999 - 2006 : Công ty Điện Tử Samsung ViNa
  - Từ 2006 - nay : Kế toán trưởng CTCP Chứng Khoán Rồng Việt
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 12/06/2009) :
  - Sở hữu : 45.000 cổ phần tương ứng 0,136% VDL.
  - Đại diện : 0 cổ phần.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không

**13. Tài sản**

Tổng giá trị tài sản cố định của công ty theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2008 và 31/03/2009

Stt	Danh mục tài sản	31/12/2008			31/03/2009		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ %	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ %
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	0	0	0,00	0	0	0,00
2	Máy móc thiết bị	0	0	0,00	0	0	0,00
3	Phương tiện vận tải	2.270.936	1.723.550	19,31	2.270.936	1.628.928	19,93
4	Dụng cụ quản lý	9.915.583	6.517.953	73,04	10.060.550	5.911.667	72,32
5	TSCĐ vô hình	955.555	682.699	7,65	955.554	634.272	7,76
	<b>Tổng cộng</b>	<b>13.142.074</b>	<b>8.924.202</b>	<b>100</b>	<b>13.287.041</b>	<b>8.174.867</b>	<b>100</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2008 và BCTC thời điểm 31/03/2009 của VDSC.

Danh sách nhà cửa, vật kiến trúc đang sử dụng:

STT	Địa điểm	Diện tích	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
1	Tầng 3-4-5 Estar Building, 147-149 Võ Văn Tần, Quận 3, Tp.HCM	1.000 m <sup>2</sup>	Trụ sở Công ty	Thuê
2	Tầng 1-2-3 Tòa nhà Gia Long, 74 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	400 m <sup>2</sup>	CN Công ty	Thuê



**14. Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo****14.1. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH2008	KH2009
Doanh thu HĐKD	84.022.138	117.700.000
Lợi nhuận trước thuế	-85.719.562	33.800.000
Lợi nhuận sau thuế	-85.719.562	33.800.000
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	-102,02%	28,72%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	-25,98%	10,24%
Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá (%)	0%	0%

*Ghi chú: Trong năm 2008, hoạt động kinh doanh của VDSC gặp nhiều khó khăn dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh lỗ. Vì vậy, VDSC không chia cổ tức trong năm 2008. Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2009 dự kiến là 33,80 tỷ đồng nên lợi nhuận này dùng để bù đắp kết quả kinh doanh lỗ năm 2008, do vậy kế hoạch năm 2009 sẽ không chia cổ tức.*

*Kế hoạch năm 2009 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua theo Nghị quyết số 01/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2009.*

**14.2. Cơ sở thực hiện kế hoạch năm 2009****14.2.1. Mục tiêu hoạt động của VDSC năm 2009**

Trên cơ sở nhận định về thị trường như trên, VDSC định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2009-2010 là: *“Tiếp tục lấy hoạt động đầu tư làm hoạt động chủ lực để tìm kiếm lợi nhuận, bù đắp các khoản lỗ trong năm 2008. Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh phát triển các nghiệp vụ môi giới chứng khoán, tư vấn tài chính doanh nghiệp trên cơ sở hợp tác chặt chẽ với Eximbank. Phấn đấu đến hết năm 2010, tạo ra lợi nhuận tích lũy đủ bù đắp các khoản lỗ phát sinh trong năm 2008. Trong năm 2009-2010, tiếp tục tìm kiếm đối tác chiến lược trong và ngoài nước để tăng năng lực tài chính nhằm đảm bảo đủ khả năng cạnh tranh trong ngành kinh doanh chứng khoán ở Việt Nam”.*

**14.2.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch**

- ❖ **Tăng năng lực tài chính:** Kiên trì tìm kiếm đối tác chiến lược để bổ sung năng lực tài chính nhằm giúp VDSC giữ vững vị thế hiện nay trên thị trường và có cơ hội vươn lên trong các năm tới khi thị trường hồi phục. Đồng thời, tăng tỷ lệ nợ vay sử dụng cho hoạt động đầu tư để tìm kiếm lợi nhuận trong bối cảnh thị trường đang xuất hiện nhiều cơ hội đầu tư hấp dẫn.

- ❖ **Tiếp tục điều chỉnh Bộ máy tổ chức:** Tập trung vào Khối Dịch vụ Chứng khoán hướng đến mục tiêu phát triển mạnh hệ khách hàng và quản lý theo doanh số môi giới.
- ❖ **Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin,** đặc biệt là hệ thống quản lý giao dịch, quản lý khách hàng và hệ thống giao dịch trực tuyến trên cơ sở tự xây dựng và làm chủ công nghệ. Xem việc làm chủ công nghệ để chủ động đưa ra các sản phẩm dịch vụ mới là một lợi thế cạnh tranh trong việc thu hút khách hàng cá nhân.
- ❖ **Về nhân sự - đào tạo:** Ổn định và tăng cường sự đoàn kết, gắn bó đội ngũ nhân sự hiện nay, tăng cường công tác đào tạo nội bộ và trao đổi nghiệp vụ chuyên môn. Không tuyển dụng nhân sự mới, đồng thời, từng bước tăng yêu cầu về hiệu quả và chất lượng công việc nhằm giúp tăng tính cạnh tranh của Công ty, nỗ lực đưa Công ty trụ vững và vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay.
- ❖ **Về hoạt động marketing và PR:** Hướng hoạt động marketing và quảng bá thương hiệu đến mục tiêu tham gia trực tiếp vào việc phát triển khách hàng trong mảng môi giới và tư vấn tài chính doanh nghiệp.
- ❖ **Về hoạt động tài chính, kế toán:** Thực hiện tốt công tác hạch toán kế toán chi tiết, công tác quản lý chi phí điều hành và quản lý nguồn vốn của Công ty. Xây dựng, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện kế hoạch kinh doanh theo từng thời kỳ, đảm bảo hoàn thành các kế hoạch đề ra trong năm tài chính. Tiếp tục duy trì công tác báo cáo theo quy định của các cơ quan hữu quan.
- ❖ **Về công tác pháp chế, kiểm soát nội bộ - kiểm soát tuân thủ:** Tiếp tục rà soát nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản lập quy, thực hiện tốt công tác tư vấn soạn thảo hợp đồng và tư vấn các vấn đề pháp lý cho Công ty. Về công tác kiểm tra - kiểm soát nội bộ, duy trì hoạt động kiểm tra, kiểm soát định kỳ nhằm kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ trong từng mảng hoạt động nghiệp vụ, hỗ trợ các đơn vị thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật và của Công ty.

**15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có.

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty**

Không có.

## V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch : 33.000.000 cổ phiếu

Trong đó cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng là 14.873.500 cổ phiếu bao gồm:

- Tổng Số cổ phiếu của các cổ đông sáng lập là 14.815.000 cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm theo quy định Luật doanh nghiệp, cụ thể từ ngày 15/12/2006 đến ngày 15/12/2009.
- Số cổ phiếu của Cổ đông là cán bộ công nhân viên là 58.500 cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng từ ngày 01/12/2008 đến 01/12/2009.

### 4. Phương pháp tính giá

#### Phương pháp tính thư giá (Book Value)

Tính giá trị sổ sách thời điểm 31/12/2008 và tại thời điểm 31/03/2009:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Giá trị (31/12/2008)	Giá trị (31/03/2009)
Tổng giá trị theo sổ sách	302.111.013.000	266.431.340.077
Vốn Điều lệ hiện tại	330.000.000.000	330.000.000.000
Mệnh giá một cổ phần	10.000	10.000
Số cổ phần hiện hành (cổ phần)	33.000.000	33.000.000
Thư giá/cổ phần (đồng/cp)	9.155	8.074

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 và Báo cáo tài chính Quý 1/2009 của VDSC)

### 5. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, mức góp vốn của các nhà đầu tư nước ngoài ở doanh nghiệp Việt Nam tối đa bằng 49% vốn điều lệ của doanh nghiệp Việt Nam.

### 6. Các loại thuế có liên quan

#### ❖ Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với các hoạt động kinh doanh của công ty là 28% cho năm 2007 và 2008. Tuy nhiên, Theo Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế thu nhập doanh

ng nghiệp (TNDN) có hướng dẫn: Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với các hoạt động kinh doanh của công ty là 28% cho năm 2007 và 2008, 25% cho các năm tiếp theo.

- Theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện giảm, gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội:
  - ✓ Doanh nghiệp nhỏ và vừa được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý IV năm 2008 và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2009.
  - ✓ Doanh nghiệp nhỏ và vừa được giãn nộp thuế. Giãn nộp số thuế TNDN tạm tính hàng quý năm 2009. Trường hợp doanh nghiệp không xác định được số thuế TNDN tạm tính của các hoạt động được giãn nộp thuế thì số thuế TNDN tạm tính để giãn nộp xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của các hoạt động này với tổng doanh thu của các hoạt động năm 2008.
  - ✓ Thời gian giãn nộp (gia hạn): 9 tháng kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế theo quy định của Luật quản lý thuế.
    - Số thuế tính tạm nộp của quý I năm 2009 được gian hạn nộp thuế chậm nhất đến ngày 29/01/2010.
    - Số thuế tính tạm nộp của quý II năm 2009 được gian hạn nộp thuế chậm nhất đến ngày 29/04/2010.
    - Số thuế tính tạm nộp của quý III năm 2009 được gian hạn nộp thuế chậm nhất đến ngày 30/07/2010.
    - Số thuế tính tạm nộp của quý IV năm 2009 được gian hạn nộp thuế chậm nhất đến ngày 29/10/2010.
- ❖ Theo Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế giá trị gia tăng (GTGT) có hướng dẫn:

“Kinh doanh chứng khoán bao gồm: môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, dịch vụ tổ chức thị trường của các sở trung tâm giao dịch chứng khoán, các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán” là đối tượng không chịu thuế Giá trị gia tăng.

- ❖ Theo Nghị định 100/2008/NĐ-CP ngày 08/09/2008 quy định chi tiết một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân và thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008:
  - Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán:
    - ✓ Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán, bao gồm cả chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua, các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng.
    - ✓ Giá bán chứng khoán được xác định như sau:
      - Giá bán chứng khoán niêm yết là giá chuyển nhượng thực tế tại Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm Giao dịch chứng khoán;
      - Giá bán chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết, đã thực hiện đăng ký giao dịch tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán là giá chuyển nhượng thực tế tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán;
      - Giá bán chứng khoán của các đơn vị không thuộc hai trường hợp nêu trên là giá ghi trên hợp đồng chuyển nhượng hoặc giá theo sổ sách kế toán của đơn vị có chứng khoán được chuyển nhượng tại thời điểm bán.
    - ✓ Giá mua được xác định như sau:
      - Giá mua của chứng khoán niêm yết là giá thực mua tại Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm Giao dịch chứng khoán;
      - Giá mua chứng khoán của Công ty đại chúng chưa niêm yết, đã thực hiện đăng ký giao dịch tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán là giá thực tế mua tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán;
      - Giá mua chứng khoán của các đơn vị không thuộc hai trường hợp nêu trên là giá ghi trên hợp đồng chuyển nhượng hoặc giá theo sổ sách kế toán của đơn vị có chứng khoán được chuyển nhượng tại thời điểm mua.
    - ✓ Chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng chứng khoán là các khoản chi phí thực tế phát sinh có chứng từ, hóa đơn hợp pháp, bao gồm:
      - Phí nhận chuyển nhượng và phí chuyển nhượng chứng khoán;
      - Phí lưu ký chứng khoán;
      - Chi phí uỷ thác chứng khoán;
      - Các khoản chi phí khác.

- Thuế suất:
  - ✓ Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp là 20% trên thu nhập tính thuế của mỗi lần chuyển nhượng.
  - ✓ Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 20% trên thu nhập tính thuế cả năm chỉ áp dụng đối với trường hợp đối tượng nộp thuế đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ, xác định được thu nhập tính thuế quy định và đăng ký thực hiện ổn định với cơ quan Thuế từ tháng 12 của năm trước.

Đối với các trường hợp khác ngoài trường hợp trên, áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

- ❖ Theo thông tư số 27/2009/TT-BTC ngày 06/02/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc giãn thời hạn nộp thuế thu nhập cá nhân:

- Đối tượng được giãn nộp thuế thu nhập cá nhân quy định tại Thông tư:
  - ✓ Cá nhân cư trú có thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ chuyển nhượng vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán).
  - ✓ Cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán).
- Giãn thời hạn nộp thuế:
  - ✓ Thời gian được giãn nộp thuế: từ ngày 01/01/2009 đến hết ngày 31/05/2009.

Đến tháng 5 năm 2009, Chính phủ sẽ trình Quốc hội quyết định việc xử lý số thuế được giãn nộp này, khi đó sẽ thực hiện theo quyết định của Quốc hội.

Hết thời hạn giãn nộp thuế, tổ chức, cá nhân được giãn nộp thuế phải thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

## VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

#### CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Địa chỉ : 8th Floor, Saigon Riverside Office Centre, 2A-4A Tôn Đức Thắng, Q.1, Tp. HCM

Điện thoại : 84.8 3824 5252

Fax : 84.8 3824 5250

Website : [www.ey.com/vn](http://www.ey.com/vn)

## VII. PHỤ LỤC

- Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005723 đăng ký lần đầu ngày 15/12/2006.  
Giấy phép HĐKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006.  
Giấy phép điều chỉnh số 32/UBCK-GP của UBCKNN cấp ngày 15/08/2007.  
Giấy phép điều chỉnh số 147/UBCK-GP của UBCKNN cấp ngày 08/08/2008.
- Phụ lục II:** Bản sao hợp lệ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.
- Phụ lục III:** BCTC đã được kiểm toán năm 2008 và Báo cáo tài chính tại 31/03/2009 của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.
- Phụ lục IV:** Giới thiệu một số văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2009

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Tổng Giám đốc

Chủ tịch Hội đồng quản trị



NGUYỄN MIÊN TUẤN

Kế Toán trưởng

NGUYỄN THÀNH LONG

Trưởng ban Kiểm soát



LÊ MINH HIỀN Phó Tổng Giám đốc



TÔN THẤT DIÊN KHOA



NGUYỄN HIẾU